

Số: *1640* /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 30 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính; phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 702/TTr-SLĐTBXH ngày 15/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở

Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh), Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nêu tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng KGVX, CCHC (VLI09/22);
- Lưu: VT. Lai(237).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Luân



DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 1640 /QĐ-UBND ngày 30 / 6 /2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

CÁCH THỨC THỰC HIỆN

1. Đối với cấp tỉnh

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau); hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ website <https://dangky.dichvucong.gov.vn/register>, Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau theo địa chỉ website <http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

2. Đối với cấp huyện

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố Cà Mau thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dangky.dichvucong.gov.vn/register> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

3. Đối với cấp xã

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dangky.dichvucong.gov.vn/register> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

4. Thời gian tiếp nhận: vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.



I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP TỈNH

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	Trong thời hạn 12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14. - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010935" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
02	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	Trong thời hạn 07 ngày làm việc (cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 30%), kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14. - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010936" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
03	Thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.		- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14. - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010937" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.



II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP HUYỆN

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Trong thời hạn 08 ngày làm việc, (cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết cấp huyện. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14. - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010938" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
02	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Trong thời hạn 08 ngày làm việc, (cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết cấp huyện. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14. - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010939" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
03	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Trong thời hạn 08 ngày làm việc, (cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết cấp huyện. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.		- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14. - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010940" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.



III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP XÃ

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	Trong thời gian 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ 28,57%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định.	<ul style="list-style-type: none"> Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã 	Không	<ul style="list-style-type: none"> Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14. Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. 	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.010941" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Tổng số Danh mục có 07 TTHC mới ban hành (Trong đó: có 03 TTHC cấp tỉnh; 03 TTHC cấp huyện; 01 TTHC cấp xã)./.



DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC
PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 1640/QĐ-UBND ngày 30/6/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CẤP HUYỆN

Số TT	Mã TTHC địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 27/5/2016			
01	2.000049. 000.00.00. H12	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.
02	1.000123. 000.00.00. H12	Miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CẤP XÃ

Số TT	Mã TTHC địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 31/5/2016			
01	1.003521. 000.00.00. H12	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng.	Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Tổng số Danh mục có: 03 TTHC bị bãi bỏ./.

DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH, TRỰC TUYẾN VÀ TRỰC TIẾP TẠI TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH; BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số: 1640/QĐ-UBND ngày 30 / 6 /2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)


I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP TỈNH

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính				Tiếp nhận trực tuyến
		Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh		
		Có	Không	Có	Không	
I	Thủ tục hành chính mới ban hành cấp tỉnh	03	01	03	0	
1	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	X		X		<i>Thực hiện theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 16/11/2021</i>
2	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	X		X		
3	Thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	X		X		

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP HUYỆN

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính				
		Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện		Tiếp nhận trực tuyến
		Có	Không	Có	Không	
		03	00	03	00	
1	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	X		X		<i>Thực hiện theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 16/11/2021</i>
2	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	X		X		
3	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.	X		X		

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP XÃ

Số TT	 Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính				
		Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã		Tiếp nhận trực tuyến
		Có 00	Không 01	Có 01	Không 00	Thực hiện theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 16/11/2021
1	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện		X	X		

Tổng số Danh mục có: 07 TTHC (trong đó có 03 TTHC cấp tỉnh, 03 TTHC cấp huyện, 01 TTHC cấp xã)./.



QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG
LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI,
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 1640/QĐ-UBND ngày 30/6/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP TỈNH

1. Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (Số hồ sơ TTHC: 1.010935)

a. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc (*cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*), kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

b. Quy trình Giải quyết:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*Phòng Phòng chống tệ nạn xã hội*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng Phòng chống tệ nạn xã hội tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) thẩm định hồ sơ (nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý), hoàn thiện hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện. Trường hợp không cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: 11,5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

2. Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (Số hồ sơ TTHC: 1.010936)

a. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 30%*), kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

b. Quy trình Giải quyết:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*Phòng Phòng chống tệ nạn xã hội*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng Phòng chống tệ nạn xã hội tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) thẩm định hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), hoàn thiện hồ sơ tham mưu Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ký Quyết định cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện. Trường hợp không cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: 6,5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

3. Dừng hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (Số hồ sơ TTHC: 1.010937)

a. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

b. Quy trình Giải quyết:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*Phòng Phòng chống tệ nạn xã hội*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng Phòng chống tệ nạn xã hội tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) thẩm định hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), hoàn thiện hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ký Quyết định thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện. Trường hợp không thu hồi phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: 1,5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

H. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP HUYỆN

Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (Số hồ sơ TTHC: 1.010938); Công bố lại tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (Số hồ sơ TTHC: 1.010939); Công bố Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, Cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (Số hồ sơ TTHC: 1.010940).

a. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày làm việc (*cắt giảm 2/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*), kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

b. Quy trình Giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) thẩm định hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), hoàn thiện hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính trên theo quy định. Trường hợp không đủ điều kiện công bố phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: 7,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP XÃ

Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện (Số hồ sơ TTHC: 1.010941)

a. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

b. Quy trình Giải quyết:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp thực hiện tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Công an cấp xã để xử lý: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Công an viên cấp xã tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), kiểm tra hồ sơ (nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý), hoàn thiện hồ sơ, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt Quyết định về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Trường hợp không quyết định cho cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do: 2,5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./.